

Bản án số: 208/2024/HNGĐ-ST

Ngày 27/6/2024

V/v T/c Hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Ông Hồ Bá Võ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Bằng Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 129/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2024 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị T, sinh năm 1987. Địa chỉ: xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Khắc P, sinh năm 1983. Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: xóm H, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Hiện đang làm việc tại: Hàn Quốc. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1962; Đều có cùng địa chỉ: xóm H, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện về việc ly hôn và bản tự khai, chị Cao Thị T trình bày: Chị T và anh Nguyễn Khắc P kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An ngày 30/3/2009. Sau khi kết hôn,

hai vợ chồng về chung sống với nhau tại xã D, huyện D. Thời gian vợ chồng sống hạnh phúc và có 02 con chung. Sau khi sinh con thứ hai được một thời gian thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã. Mặc dù chị T và anh P đã cố gắng hòa giải nhiều lần song không thành công, tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, cả hai không còn sự quan tâm, chia sẻ, động viên nhau nữa. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2014. Hiện nay anh P đang làm việc tại Hàn Quốc. Chị T cũng không biết địa chỉ cụ thể của anh P ở Hàn Quốc do vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Vì vậy, chị T làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Khắc P.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Long N, sinh ngày 21/6/2009 và cháu Nguyễn Thảo L, sinh ngày 04/01/2012. Hiện nay hai con đều khỏe mạnh và sống với ông bà nội. Khi ly hôn, chị T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, hiện nay các cháu đang ở với cho ông bà nội ổn định, chị và ông bà nội các cháu sẽ thỏa thuận để có phương án phù hợp nhất trong việc nuôi dưỡng các cháu.

Về tài sản của vợ chồng: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía anh Nguyễn Khắc P: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi các văn bản tố tụng; Thông báo thụ lý vụ án, yêu cầu anh Nguyễn Khắc P có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án...cho anh Nguyễn Khắc P thông qua ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H1 là bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Khắc P; thực hiện thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật, nhưng hiện anh Nguyễn Khắc P vẫn vắng mặt không có lý do. Theo trình bày của ông H, bà H1 thì anh P hiện đang ở Hàn Quốc, vẫn liên lạc về với ông, bà qua điện thoại, nhưng không nói địa chỉ hiện tại của anh P ở đâu. Ông bà không có ý kiến gì với việc ly hôn của chị T, anh P.

Theo kết quả trả lời xác minh tại Công văn số 678c/QLXNC-P3 ngày 03/4/2024 của Cục Q – Bộ C: Anh Nguyễn Khắc P có thông tin xuất cảnh ngày 05/11/2014, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Ý kiến ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị H1: Cháu Nguyễn Long N và cháu Nguyễn Thảo L hiện đang khỏe mạnh và sống với ông bà. Nếu chị T, anh P ly hôn, ông bà nhận trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu cho đến khi anh P về Việt Nam. Về công sức trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H1 không yêu cầu.

Cháu Nguyễn Long N và cháu Nguyễn Thảo L có nguyện vọng tiếp tục được ở với ông bà nội để ổn định cuộc sống.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của đương sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của chị Cao Thị T, cho chị T được ly hôn với anh Nguyễn Khắc P; giao con chung của vợ chồng cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành; dành quyền khởi kiện về cấp dưỡng, chia tài sản cho các đương sự khi có yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Vụ án hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có địa chỉ trước khi đi nước ngoài tại tỉnh Nghệ An; hiện đều đang lưu trú tại Hàn Quốc. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 và Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Căn cứ nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, nhận thấy, chị Cao Thị T và anh Nguyễn Khắc P kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ cuộc sống, nhưng không được hàn gắn, giải quyết. Hai vợ chồng không còn cùng hướng đến xây dựng hạnh phúc. Khi biết chị T xin ly hôn tại Tòa án, anh P cũng đồng ý. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị Cao Thị T và anh Nguyễn Khắc P không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, vì vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Cao Thị T. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Cao Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Khắc P.

[2.2.] Về con chung: Chị T và anh P có 02 con chung là cháu Nguyễn Long N, sinh ngày 21/6/2009 và cháu Nguyễn Thảo L, sinh ngày 04/01/2012. Hiện các cháu đang ở với bố mẹ anh P là ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H1, việc tự nguyện và đồng ý chăm sóc các cháu thể hiện trách nhiệm, tình cảm của ông bà. Tuy nhiên, theo quy định pháp luật, việc nuôi con và có trách nhiệm với

con cái là quyền, đồng thời là nghĩa vụ của cha mẹ. Vì vậy, hiện nay anh P đang ở nước ngoài, không có địa chỉ cụ thể, chị T đang ở Việt Nam, chị T đồng ý nhận nuôi dưỡng, chăm sóc các con, vì vậy cần giao các con chung cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Về phương án chăm sóc các cháu, chị T và ông H, bà H1 có thể thỏa thuận để đảm bảo tốt nhất cho các cháu, cũng như ổn định cuộc sống.

Về mức cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu, anh P cũng không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng theo quy định.

[2.3] Tài sản chung, nợ: Chị Cao Thị T chưa yêu cầu giải quyết và anh Nguyễn Khắc P cũng chưa có ý kiến gì nên Tòa án không xem xét. Đương sự có quyền khởi kiện theo quy định.

[3]. Về án phí: Chị Cao Thị T phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a, c khoản 1 Điều 37, Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 1, 3 Điều 228, điểm d, khoản 1 Điều 469 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 82, 83, 84 Điều 122, Điều 123 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Cao Thị T.

[1] Quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Khắc P.

[2] Con chung: Giao các con chung là cháu Nguyễn Long N, sinh ngày 21/6/2009 và cháu Nguyễn Thảo L, sinh ngày 04/01/2012 cho chị Cao Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi trưởng thành. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự chưa có ý kiến nên Tòa án không xem xét. Đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng theo quy định.

[3] Về tài sản: Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung sau ly hôn theo quy định pháp luật.

[4] Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Cao Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng đã nộp tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012783 ngày 15/4/2024.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn như sau:

Anh Nguyễn Khắc P đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Chị Cao Thị T, ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị H1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Diễn Ngọc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc Cường**